PHÒNG ĐÀO TẠO

DANH SÁCH HỌC VIÊN THAM GIA KHÓA HỌC

"Môi giới chứng khoán và tư vấn đầu tư chứng khoán"

Mã lớp: MG092025

Ngày khai giảng: 28/11/2025 tại Phòng học 503 nhà A

STT	Họ và tên	SĐT	Ghi chú
1	Phan Manh Duc	******9622	80% hp
2	HOANG CO BACH	******4868	
3	Dao Thi Thanh Hien	******2197	DNSE
4	Nguyen Kim Dung	******1195	DNSE
5	Nguyen Hanh Nam	******8838	
6	Le Thi Mai	******2269	
7	TONG THI KIM DUNG	******8686	
8			VIET CAP
9			VIET CAP
10	Hoang Luu Hieu	******9515	
11	TA THANH TUNG	******5705	
12	Dang Viet Quan	******4656	
13	VU MANH CUONG	******0494	
14	Nguyen thanh tung	******3450	
15	NGUYEN TRI DUNG	******7799	
16	Nguyễn Nguyên Ngọc		MB
17	Trịnh Xuân Dũng		MB
18	Hoàng Thị Huyền		VCBS
19	Nguyễn Anh Đức		VCBS
20	Nguyễn Minh Khánh Chi		VCBS
21	Nguyen Quoc Phi	******1350	DNSE
22	Nguyễn Đăng Khởi		Miễn phí

PHÒNG ĐÀO TẠO

STT	Họ và tên	SĐT	Ghi chú
23	VU NGOC TUYEN	******4799	
24	Trương Thị Vàng	******2125	KB
25	Nguyễn Việt Anh	******8021	KB
26	Nguyễn Đức Quân	******0008	KB
27	Phạm Thúy Hằng	******3642	KB
28	Phùng Thị Hương	******5950	KB
29	Nguyễn Lê Ngọc Mai	******3292	KB
30	NGUYEN KHANH	******5157	
31	Nguyen Huu Bach	******7469	
32	Nguyen Thi Hang Van	******2550	
33	NGUYEN THI THUY HONG	******2550	
34	NGUYEN DUY QUOC TUAN	******5089	
35	Le Thi Ngoc Anh	******9245	
36	TRAN THI HANG	******1598	
37	TRAN XUAN ANH	******1603	
38	Trinh Hoang Long	******7658	
39	Le Duy Tuan	******7702	
40	Do Thanh Lam	******5962	
41	Le Mai Phuong	******9569	DNSE
42	Phạm Lan Anh		SHS
43	Lê Thanh Huyền		SHS
44	Đỗ Ngọc Linh		SHS
45	PHAM QUYNH TRANG	******0077	ABF
46	Tran Cao Khanh		EVS
47	Nguyen Ngoc Duc	******1561	
48	NGUYEN TRONG TIN	******5856	
49	Nguyen anh tu	******6660	
50	NGUYEN VIET HOANG	******6771	
51	LE HAI VAN	******8338	

PHÒNG ĐÀO TẠO

STT	Họ và tên	SĐT	Ghi chú
52	Nguyen Thanh Tung	******8313	
53	NGUYEN QUYNH CHI	******8333	
54	DANG THI DIU	******5813	
55	NGUYEN TUAN LINH	******1188	
56	Trần Minh Anh		Miễn phí
57	Đỗ Quỳnh Anh		Miễn phí
58	Pham minh duong	******6885	
59	NGUYEN TUAN DAT	******0269	
60	PHAM DUC TUAN	******7537	
61	NGUYEN THI HUONG GIANG	******3191	
62	Luong Viet Long	******1116	
63	nguyen tien cuong	******1546	
64	Bui Van Hoc	******2338	
65	Nguyen Tien Dat	******1682	
66	Chu Lam Hoang	******3578	
67	Nguyen Quang Hung	******8918	
68	Nguyen Quang Anh	******2322	
69	PHAM HONG QUAN	******0100	
70	Trinh Viet Hung	******8230	
71	Nguyen Trung Thanh	******5999	
72	loc quoc dung	******5313	
73	tran quyet thang	******5348	
74	Vo Thanh Son	******8999	
75	Hoang Thanh Tam	******7404	
76	Ta Thu Trang	******5069	
77	Pham Thi Uyen	******2878	
78	NGUYEN VIET TUAN	******5008	
79	Nguyen Hoang My	******5689	
80	Tran Bich Huong	******3333	

PHÒNG ĐÀO TẠO

STT	Họ và tên	SĐT	Ghi chú
81	Nguyen Minh Hieu	******5328	
82	doan trac tung	******6856	
83	NGUYEN THI LIEN NGA	******0588	
84	Tran Viet Dung	******9883	
85	PHAM HUU MANH	******0668	
86	Pham Minh Hieu	******4407	
87	Nguyen Thi Phuong Anh	******1729	
88	Trinh Duc Luong	******1265	
89	Luong Ngoc Hang	******5603	
90	Nguyen van Tuan	******1618	
91	Trinh Thi Lan Anh	******6384	
92	Phan Ngọc Chi	******9743	FPT
93	Vũ Yến Nhi	******9899	FPT
94	Nguyễn Quang Lân	******1239	FPT
95	Hoàng Gia Phố	******7456	FPT
96	Vũ Phan Anh	******6859	FPT
97	Bùi Ngọc Dũng	******9587	FPT
98	Nguyễn Gia Hồng Đức	******0102	FPT
99	Hoàng Trung Tín	******0445	FPT
100	Nguyễn Minh Ánh		SSI
101	Lê Thị Thùy Trang		SSI
102	Nguyễn Thị Thu Hoài		SSI
103	Nguyễn Văn Thủy		SSI
104	Trần Tiến Dũng		SSI
105	Đỗ Diệp Phương		SSI
106	Nguyễn Thành Vinh		SSI
107	Cao Thùy Linh		Dầu khí
108	KHUAT VAN LOC	******7701	
109	BUI PHAM CHI TRUNG	******2305	

PHÒNG ĐÀO TẠO

STT	Họ và tên	SĐT	Ghi chú
110	nguyen xuan chien	******1666	
111	nguyen van quyet	******3922	
112	Mai Duy Khanh	******7693	
113	Kieu Quy Lam	******2699	
114	Pham Vu Minh	******8755	
115	Hoang Duc Thanh	******2698	
116	DO THI HONG TRANG	******4148	
117	Nguyen Hai Cuong	******1294	
118	NGO TAT AN	******4686	
119	DANG THE ANH	******5518	